

Số: /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 09/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong tình hình mới

Thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 09/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong tình hình mới (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 10-CT/TU); Văn bản số 1544-CV/ĐU ngày 12/01/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU; theo đề nghị của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Văn bản số 677/SDTTG-CTDT ngày 15/4/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định rõ các nội dung, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các giải pháp trong triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU.

- Tạo sự đồng thuận và quyết tâm cao trong tổ chức thực hiện, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030, phù hợp với các Nghị quyết của Quốc hội, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Chương trình MTQG) và định hướng, mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Quán triệt đầy đủ, toàn diện các nội dung của Chỉ thị số 10-CT/TU; bảo đảm triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất với việc thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác dân tộc.

- Phân công rõ nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường trong việc tham mưu tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được đề ra tại Kế hoạch này.

- Việc triển khai công tác dân tộc phải bảo đảm tính thống nhất từ tỉnh đến cơ sở, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành; kết hợp thực hiện tốt công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá thường xuyên về tiến độ, kết quả thực hiện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc¹ đến cán bộ, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện công tác dân tộc, nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong xã hội về vị trí, vai trò công tác dân tộc trong tình hình mới.

- Kịp thời rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách và đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan thực hiện chính sách dân tộc còn bất cập, chồng chéo, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trong tổ chức triển khai thực hiện.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tổng hợp, đánh giá việc thực hiện chính sách dân tộc; thực hiện tốt công tác dự báo, nắm chắc tình hình vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS); kịp thời phát hiện, kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn các hành vi lợi dụng vấn đề dân tộc để xuyên tạc, kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chống phá Đảng, Nhà nước, gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về công tác dân tộc; tiếp tục hoàn thiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành, theo dõi, đánh giá và cung cấp dịch vụ công, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Tăng cường công tác quy hoạch; huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả nguồn lực

- Thực hiện tốt công tác lập, điều chỉnh, quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với quy hoạch chung của tỉnh, của ngành, lĩnh vực, quy hoạch sử dụng đất, xây dựng nông thôn và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong công tác lập quy hoạch.

- Tập trung huy động, phân bổ nguồn lực từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác để đầu tư phát triển vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2026 - 2030, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, nhất là tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào DTTS và miền núi.

- Tăng cường đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng thiết yếu, nhất là giao thông liên xã, liên thôn; hệ thống điện, nước sinh hoạt tại các thôn, xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào DTTS và miền núi, từng bước nâng cao đời sống của người dân.

¹ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX; Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG; Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân tộc giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 09/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn vốn; thường xuyên kiểm tra, giám sát, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; bảo đảm đúng mục tiêu, đối tượng và quy định của pháp luật.

- Chủ động nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh nhằm thu hút nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi.

3. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình, chính sách dân tộc

- Tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi, trọng tâm là Chương trình MTQG, lồng ghép thực hiện các chương trình, dự án liên quan, bảo đảm sử dụng hiệu quả các nguồn lực, hoàn thành thực hiện mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Gắn việc thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao thu nhập người dân vùng đồng bào DTTS. Tăng cường phân cấp, phân quyền và nêu cao trách nhiệm trong tổ chức thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả các chương trình, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh.

4. Tập trung phát triển sản xuất, nâng cao đời sống vùng đồng bào DTTS và miền núi

- Chuyển đổi mô hình sản xuất nông - lâm nghiệp hàng hóa: Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sinh thái, hiện đại, ứng dụng công nghệ cao và quy trình sản xuất giảm phát thải. Phấn đấu đến năm 2030 có 80% số hộ nông dân người DTTS làm kinh tế nông - lâm nghiệp hàng hóa. Phát triển các vùng trồng dược liệu quý và kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng để tạo sinh kế ổn định.

- Tập trung vào các sản phẩm đặc trưng, đa giá trị, gắn với lợi thế và bản sắc văn hóa địa phương. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội vùng đồng bào DTTS.

- Xây dựng các mô hình du lịch nông thôn gắn với bảo tồn bản sắc văn hóa và di sản dân tộc; phục hồi các lễ hội truyền thống tiêu biểu, tạo không gian phát triển dịch vụ và tiêu thụ sản phẩm thủ công mỹ nghệ.

- Chuyển dịch cơ cấu lao động vùng đồng bào DTTS sang các ngành dịch vụ và du lịch, góp phần nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống.

5. Phát triển hạ tầng và đẩy mạnh chuyển đổi số

- Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số đồng bộ với hạ tầng thiết yếu; nâng cao tỷ lệ phủ sóng, chất lượng dịch vụ viễn thông, internet tại vùng DTTS và miền núi, bảo đảm người dân được tiếp cận thông tin kịp thời, chính xác.

- Khai thác hiệu quả tài nguyên số, cơ sở dữ liệu quốc gia phục vụ quản lý và phát triển kinh tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp; hỗ trợ người dân ứng dụng internet, thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc và kết nối thị trường, từng bước đưa hạ tầng số trở thành nguồn lực chiến lược cho phát triển vùng DTTS và miền núi.

6. Quan tâm nâng cao dân trí, chăm sóc sức khỏe, cải thiện đời sống vật chất tinh thần cho đồng bào DTTS và miền núi

- Nâng cao chất lượng giáo dục vùng đồng bào DTTS; thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên DTTS; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học, củng cố hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú; đẩy mạnh hướng nghiệp, phân luồng, đào tạo nghề, góp phần nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe người dân, đầu tư hoàn thiện trạm y tế xã; đào tạo đội ngũ y tế thôn, bản đạt chuẩn, phát triển mạnh y tế dự phòng. Tạo điều kiện cho đồng bào DTTS tiếp cận dịch vụ y tế, khám, chữa bệnh ở các cấp thông qua chính sách bảo hiểm y tế. Triển khai đầy đủ, kịp thời các chương trình tiêm chủng mở rộng, dinh dưỡng và an toàn thực phẩm. Thực hiện có hiệu quả chính sách dân số và chiến lược về phòng, chống suy dinh dưỡng ở trẻ em, nâng cao sức khỏe, tầm vóc thanh, thiếu niên DTTS.

- Quan tâm đầu tư, hoàn thiện thiết chế văn hóa cơ sở gắn với việc bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa, phong tục tập quán tốt đẹp của các dân tộc, xây dựng đời sống văn hóa vùng đồng bào DTTS; phục hồi, duy trì các lễ hội truyền thống tiêu biểu của các DTTS gắn với phát triển du lịch cộng đồng, tạo sinh kế bền vững và khẳng định bản sắc văn hóa địa phương.

7. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân tộc

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân tộc có phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; ưu tiên bố trí, sử dụng cán bộ là người DTTS am hiểu văn hóa, phong tục tập quán của đồng bào DTTS, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Là cơ quan Thường trực thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch; chủ động đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phù hợp với thực tiễn.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh, bảo đảm kịp thời, hiệu quả, đúng quy định.

- Theo dõi, nắm chắc tình hình vùng đồng bào DTTS và miền núi để kịp thời tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh (nếu có).

- Hằng quý, hằng năm tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh; đồng thời tham mưu UBND tỉnh báo cáo Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND tỉnh, bảo đảm thời gian, yêu cầu, theo đúng quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo và các sở, ngành liên quan hướng dẫn các đơn vị, địa phương tập trung bố trí, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi; trọng tâm là triển khai hiệu quả Chương trình MTQG nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030.

- Tổ chức thực hiện phát triển kinh tế nông - lâm nghiệp hàng hóa, ứng dụng mô hình xanh, tuần hoàn góp phần giảm nghèo bền vững và nâng cao thu nhập vùng DTTS và miền núi.

- Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường; hỗ trợ ổn định sinh kế, xây dựng chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản cho đồng bào DTTS.

3. Sở Xây dựng

Chủ trì tham mưu công tác lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật vùng đồng bào DTTS và miền núi, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, đúng quy định.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì triển khai thực hiện các chính sách giáo dục đối với vùng DTTS và miền núi, chương trình hỗ trợ học sinh, sinh viên DTTS; tham mưu đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị trường, lớp học tại vùng đồng bào DTTS và miền núi, bảo đảm điều kiện dạy và học nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao dân trí trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp triển khai thực hiện công tác bảo tồn, phát huy tiếng nói, chữ viết và bản sắc văn hóa các dân tộc trong môi trường giáo dục.

5. Sở Y tế

- Triển khai hiệu quả các chương trình y tế, dân số, dinh dưỡng; phòng, chống dịch bệnh; nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân, ý thức bảo vệ sức khỏe, nhất là vùng đồng bào DTTS và miền núi.

- Chủ trì tham mưu nâng cao chất lượng dịch vụ y tế cơ sở; bảo đảm người dân vùng DTTS và miền núi được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì tham mưu công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa các dân tộc; phục dựng các giá trị văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch cộng đồng; hướng dẫn hoạt động đối với thiết chế văn hóa; đồng thời tăng cường công tác quảng bá các sản phẩm du lịch của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí sản xuất các sản phẩm báo chí tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc; vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng đời sống văn hóa, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì tham mưu thúc đẩy ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao giá trị sản phẩm chủ lực vùng DTTS và miền núi.

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; hỗ trợ sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm; nâng cao năng lực tiếp cận, ứng dụng khoa học, công nghệ cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn, trọng điểm là địa bàn vùng đồng bào DTTS và miền núi.

8. Sở Nội vụ

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, nhất là cán bộ là người DTTS, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Chủ trì tham mưu công tác thi đua, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện công tác dân tộc, bảo đảm kịp thời, đúng quy định.

9. Sở Tài chính

Trên cơ sở nhu cầu đề xuất của các đơn vị và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu bố trí, điều chỉnh kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định khác có liên quan.

10. Công an tỉnh

- Thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại vùng đồng bào DTTS và miền núi; chủ động công tác thăm nắm, dự báo tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo gây mất an ninh trật tự.

- Tăng cường xây dựng, nhân rộng các mô hình tự quản về an ninh, trật tự; phát huy vai trò người có uy tín trong công tác bảo đảm an ninh cơ sở, nhất là vùng đồng bào DTTS và miền núi, an toàn khu.

11. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh tại vùng DTTS và miền núi; tham gia xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc.

- Chỉ đạo lực lượng vũ trang phối hợp cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác dân vận, xây dựng “thế trận lòng dân”; tích cực tham gia giúp dân phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, phòng, chống thiên tai, xây dựng nông thôn mới.

- Chủ động, kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý các vấn đề phức tạp liên quan đến dân tộc, bảo đảm không để bị động, bất ngờ.

12. Các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và tinh thần đoàn kết đồng lòng của toàn thể Nhân dân các dân tộc tỉnh Thái Nguyên, quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

13. Các sở, ngành liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; cụ thể hóa bằng chương trình, đề án phù hợp, bảo đảm thiết thực, hiệu quả và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường giám sát và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Các tổ chức đoàn thể phát động các phong trào thi đua trong các đơn vị, địa phương quyết tâm tổ chức thực hiện thành công Chỉ thị số 10-CT/TU góp phần củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

15. UBND các xã, phường

- Triển khai thực hiện công tác dân tộc theo mục tiêu, nhiệm vụ của Chỉ thị số 10-CT/TU và Kế hoạch này phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế tại địa phương; chủ động huy động các nguồn lực, lồng ghép các dự án thuộc Chương trình MTQG, chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác trên địa bàn để triển khai thực hiện, bảo đảm hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

- Bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm để xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách và nhiệm vụ được giao theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ là người DTTS, nhất là các DTTS ít người, người có uy tín tại địa phương. Rà soát đề xuất cấp có thẩm quyền cơ chế, chính sách đãi ngộ, thu hút nhân lực là người DTTS có trình độ cao về công tác tại vùng khó khăn, vùng đồng bào DTTS.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Hằng năm các sở, ngành và địa phương báo cáo kết quả thực hiện **trước ngày 05/12** hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 09/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong tình hình mới.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần thiết phải điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH, CNN&XD.

MìnhHồng/CV/16.4.2026.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nông Quang Nhất